



Danh nhân Hà Nội

1. Người anh hùng nhỏ tuổi nhất trong truyền thuyết có công đánh giặc ngoại xâm là ai?

Chuyện xưa kể lại về một người anh hùng tên Gióng, tuổi mới lên ba đã dũng cảm ra trận, phá tan giặc Ân. Gióng sống vào khoảng thời Hùng Vương thứ sáu tại hương Phù Đổng, bộ Vũ Ninh (nay là xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, Hà Nội).

Lên ba tuổi, Gióng vẫn chưa biết nói, biết cười. Nhưng khi giặc Ân tràn sang xâm lược nước ta, cậu bỗng cất tiếng gọi mẹ, xin được gặt sứ giả của nhà vua và xung phong ra trận. Thoáng chốc, cậu vươn vai trở thành một thanh niên cường tráng, oai phong lẫm liệt. Cậu mặc áo giáp sắt, tay cầm roi sắt, cưỡi ngựa sắt ra trận. Khi gậy sắt gãy, Gióng liền nhổ bụi tre ven đường làm vũ khí. Gióng tả xung hữu đột đánh cho giặc Ân tan tác. Thắng giặc trở về, Gióng cưỡi ngựa lên núi Sóc, bái tạ quê hương và bay thẳng về trời.

Cảm kích công lao của người anh hùng nhỏ tuổi, dân gian đã tôn cậu là Thánh Gióng, lập đền thờ tại xã Phù Đổng, huyện

Gia Lâm, Hà Nội và tại núi Sóc, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Triều đình sau này phong là Phù Đổng Thiên Vương. Đó là một trong bốn vị thánh bất tử (thường gọi là “Tứ bất tử”) được người Việt tôn thờ.

Hàng năm, cứ vào ngày mùng 9 tháng Tư âm lịch, nhân dân ta đều tổ chức lễ hội tưởng nhớ công lao của người anh hùng Thánh Gióng.



Người anh hùng làng Gióng

2. Người đầu tiên xưng là Hoàng đế của nước ta là ai?

Đó chính là Lý Bí - Lý Nam Đế (503-548).

Lý Bí là một hào trưởng địa phương. Ông từng làm quan cho chính quyền đô hộ nhà Lương nhưng sớm từ quan về quê để chiêu tập hiền tài, tính việc khởi nghĩa.

Sau ba tháng khởi binh, tháng 4 năm 542, nghĩa quân của Lý Bí đã chiếm được thành Long Biên (thuộc Bắc Ninh ngày nay).

Chính quyền nhà Lương hùng hổ đưa quân sang chiếm lại nhưng bị nghĩa quân đánh cho tan tác.

Mùa xuân năm 544, Lý Bí lên ngôi vua, xưng là Lý Nam Đế (tức Hoàng đế nước Nam), đặt quốc hiệu là Vạn Xuân, ý mong xã tắc được bền vững muôn đời. Đó là người Việt đầu tiên xưng ngôi Hoàng đế, ngạo nghễ đối đầu với chính quyền phương Bắc.



Lý Nam Đế



Lão tướng Phạm Tu

3. Người Hà Nội đứng đầu võ quan trong triều đình Vạn Xuân là ai?

Đó chính là Phạm Tu (476-545), người ở trang Quang Liệt (nay là làng Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội). Sinh thời, chàng trai Phạm Tu khô ngô, tuấn tú, lại là một đô vật nổi tiếng trong vùng nên dân làng thường gọi là Đô Tu.

Năm 542, mặc dù đã 66 tuổi song Phạm Tu vẫn tập hợp binh mã, gia nhập quân khởi nghĩa của Lý Bí. Vị lão tướng cầm quân ra trận đã lập được nhiều chiến công: hạ thành Long Biên, đuổi giặc về phương Bắc, đánh quân Lâm Ấp dẹp yên phương Nam... Năm 544, Lý Bí lên ngôi, Phạm Tu trở thành người đứng đầu hàng ngũ võ quan của triều đình Vạn Xuân.

Năm 545, tướng Phạm Tu mất. Nhà vua truy phong ông là Long Biên Hầu. Hiện nay, ở xã Thanh Liệt có Miếu Vực và Đình Ngoài là hai nơi thờ danh tướng Phạm Tu.

4. Ai là người đã khai sáng ra kinh đô Thăng Long?

Đó chính là Lý Công Uẩn, tức vua Lý Thái Tổ (974-1028).

Lý Công Uẩn sinh ngày 8 tháng 3 năm 974 (tức ngày 12 tháng Hai năm Giáp Tuất) ở hương Cổ Pháp (huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh ngày nay). Lên ba tuổi, Lý Công Uẩn được nhà sư Lý Khánh Văn ở chùa Cổ Pháp nhận làm con nuôi. Thuở nhỏ, ông theo học ở chùa Lục Tổ. Nhà sư Vạn Hạnh trông thấy có lời khen rằng: “Đứa bé này thật phi thường, sau này lớn lên tất có thể cứu đời, yên dân, làm chúa thiên hạ.”

Ông ra làm quan dưới triều Tiền Lê và được thăng đến chức Tả Thân Vệ Điện Tiền Chỉ Huy Sứ. Sau khi Ngọa Triều Lê Long Đĩnh qua đời, triều thần suy tôn Lý Công Uẩn lên làm vua, mở ra vương triều Lý (1009-1225).

Năm 1010, vua Lý Công Uẩn ban bố *Thiên đô chiếu* (Chiếu dời đô), chuyển kinh đô từ vùng Hoa Lư (thuộc tỉnh Ninh Bình ngày nay) ra thành Đại La và đổi tên là Thăng Long (nghĩa là: Rồng bay lên).

Cho đến nghìn năm sau, dù trải bao biến cố, thăng trầm, tên gọi đã nhiều lần thay



Hành trình dời đô của Lý Công Uẩn

đổi, nhưng thành Thăng Long vẫn xứng tầm là trung tâm đất nước, được nhiều vương triều chọn là nơi đóng đô. Kinh đô Thăng Long xưa, nay chính là Hà Nội, Thủ đô yêu dấu của nước Việt Nam ta.

• Dân gian còn lưu truyền những câu chuyện nào về nguồn gốc xuất thân của vua Lý Công Uẩn ?

Rất nhiều câu chuyện khác nhau kể về nguồn gốc xuất thân của vua Lý Công Uẩn.

Có chuyện kể rằng, cha của Công Uẩn nhà nghèo khó, đi làm ruộng thuê ở chùa Tiên Sơn (nay thuộc tỉnh Bắc Ninh), rồi khiến một cô gái có mang. Vì thế cả hai buộc phải rời khỏi chùa. Họ đi đến chỗ rừng Báng (nay thuộc phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh) thì ngồi nghỉ lại. Người chồng khát nước, tìm đến chỗ giếng giữa rừng uống nhưng chẳng may sẩy chân, chết đuối. Người vợ chờ lâu không thấy, đến giếng xem thấy đất đã đùn lên đầy giếng thành gò mộ. Nàng thương xót chồng, than khóc mãi không thôi, sau đó tìm đến chùa Ứng Tâm gần đấy xin ngủ nhờ.

Đêm hôm trước, sư trụ trì chùa Ứng Tâm nằm mê thấy Long thần báo mộng rằng: “Ngày mai dọn chùa cho sạch, có Hoàng đế đến.” Nhà sư tỉnh dậy, sai chú tiểu quét dọn sạch sẽ, nhưng đợi từ sáng đến chiều chỉ thấy một người đàn bà bụng mang dạ chửa vào xin nghỉ nhờ.



Tượng đầu rồng đất nung thời Lý

Vào một đêm, khu tam quan của chùa bỗng sáng rực, ngào ngạt hương thơm. Nhà sư trụ trì sai bà hộ chùa ra xem thì thấy người đàn bà nọ đã sinh một đứa con trai, hai bàn tay có bốn chữ son: “Sơn hà xã tắc”. Sau đó, trời bỗng nhiên mưa to gió lớn, người mẹ mất ngay sau khi sinh con, còn chú bé